

Số: 59/KL-TTT

Hưng Yên, ngày 30 tháng 7 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường và chăn nuôi của
Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi tại xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định thanh tra số 258/QĐ-TTT ngày 18/6/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh việc chấp hành pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường và chăn nuôi của Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi tại xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên, thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2024 đến nay, từ ngày 25/6/2026 đến ngày 15/7/2026, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-ĐTT ngày 15/7/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi (sau đây gọi tắt là Công ty) có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số 1001221194 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình (nay là Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên) cấp lần đầu ngày 02/02/2021, thay đổi lần 2 ngày 09/12/2025, địa chỉ trụ sở chính tại thôn Quang Lang Đoài, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên; Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Văn Khoa - Giám đốc Công ty.

Ngày 19/7/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình có Quyết định số 17/QĐ-UBND quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, trong đó chấp thuận Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi thực hiện Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi Lê Lợi; mục tiêu, quy mô: chăn nuôi lợn thịt công suất thiết kế (năm kinh doanh ổn định) 8.400 con lợn thịt/năm; tiến độ thực hiện: hoạt động chính thức Dự án từ tháng 10/2022 trở đi.

Ngày 23/8/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình có Quyết định số 2057/QĐ-UBND về việc đính chính thông tin tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 17/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh Thái Bình, nội dung đính chính: công suất thiết kế (năm kinh doanh ổn định): 8.400 con lợn thịt/năm thành 8.400 con lợn thịt/lứa.

Theo báo cáo của Công ty, sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, Công ty đã tập trung hoàn thiện các thủ tục về đất đai, bảo vệ môi trường, xây dựng và chăn nuôi. Đến thời điểm tháng 7/2023, Công ty hoàn thành xây dựng trang trại, tiến hành chăn nuôi thử nghiệm từ tháng 01/2024; đến

tháng 7/2024 bắt đầu hoạt động chăn nuôi chính thức; công suất hiện tại đạt 7.900 con lợn thịt/lứa và 2,736 lứa/năm.

Quy trình chăn nuôi: Lợn giống – nhập chuồng – chăn nuôi – lợn thịt – xuất chuồng. Hiện tại, Công ty đang thực hiện chăn nuôi (gia công) cho Công ty cổ phần trang trại Hoàng Thái (nhập lợn giống, tiếp nhận thức ăn, thuốc thú y để thực hiện chăn nuôi và bàn giao lợn thịt cho Công ty cổ phần trang trại Hoàng Thái).

Nguyên liệu sử dụng: chủ yếu là thức ăn và thuốc phòng bệnh cho lợn, được nhập đồng bộ từ Công ty Cổ phần trang trại Hoàng Thái; lượng thức ăn (cám) trung bình khoảng 205 tấn/tháng, thuốc thú y gồm vắc - xin, kháng sinh điều trị..., lượng sử dụng theo từng thời điểm khác nhau.

Hóa chất sử dụng gồm: sát trùng chuồng trại (Virkon S, Iodine) lượng trung bình khoảng 6,7 kg/tháng, xử lý nguồn nước uống cho lợn (Chlorine) khoảng 0,2 kg/tháng; kiểm soát mùi hôi chuồng trại (Olenta) khoảng 3,5 lít/tháng và các hóa chất dùng vận hành hệ thống xử lý nước thải (H_2SO_4 , PAC, NaOH, VC85...

Nhiên liệu sử dụng: dầu diesel phục vụ máy phát điện dự phòng, lượng dùng khoảng 79 lít/tháng.

Nước sử dụng cho chăn nuôi và vệ sinh công nhân từ nguồn nước máy mua của Công ty TNHH Đoàn Thương Trọng, lượng trung bình 535 m³/tháng và nước ngầm (giếng khoan) từ 01 giếng khoan khai thác nước dưới đất, đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép khai thác số 20/GP-STNMT ngày 23/6/2025, thời hạn 05 năm kể từ ngày ký.

Số lượng công nhân viên gồm 10 người làm công tác Văn phòng (xã Thái Thụy), hành chính tại Trụ sở chính và 15 công nhân viên trực tiếp làm việc tại trại chăn nuôi (xã Lê Lợi).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

Theo báo cáo của Công ty, trong thời gian từ 01/01/2024 đến thời điểm thanh tra, Công ty không được các cơ quan thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường. Đối với hoạt động chăn nuôi đã được Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi - Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra (Kết luận kiểm tra số 03/KL-CCTTCN ngày 06/6/2025).

Do đó, Đoàn Thanh tra thực hiện thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm thanh tra; thanh tra việc chấp hành pháp luật chăn nuôi từ thời điểm ngày 07/6/2025 đến thời điểm thanh tra.

1. Về Bảo vệ môi trường

1.1. Thủ tục hành chính về Bảo vệ môi trường

Năm 2022, Công ty lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi Lê Lợi tại xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(nay là xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên), được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 24/3/2022.

Năm 2023, Công ty lập Hồ sơ cấp phép môi trường, được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép môi trường số 93/GPMT-UBND ngày 12/12/2023, thời hạn giấy phép 07 năm kể từ ngày cấp Giấy phép.

Công ty đã thực hiện công khai Giấy phép môi trường theo quy định; đã vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải trước khi vận hành chính thức, được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) xác nhận Công ty đã đầu tư xây dựng các công trình xử lý chất thải theo nội dung Giấy phép môi trường số 93/GPMT-UBND (Văn bản số 380/STNMT-QLMT ngày 12/02/2025).

1.2. Các nguồn phát sinh chất thải gây ô nhiễm môi trường và các biện pháp giảm thiểu

- Nước thải: hiện tại phát sinh trung bình $58,3 \text{ m}^3/\text{ngày}$ gồm:

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân khoảng $0,7 \text{ m}^3/\text{ngày}$ từ các khu vệ sinh được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại, từ nhà ăn được xử lý sơ bộ qua bể tách mỡ sau đó được thu gom, xử lý cùng nước thải chăn nuôi tại hệ thống xử lý nước thải tập trung của trang trại;

+ Nước thải chăn nuôi phát sinh khoảng $57,6 \text{ m}^3/\text{ngày}$ từ nhà sát trùng tại nhà bảo vệ, sát trùng, nhà khách, từ nhà sát trùng trước khi vào chuồng nuôi, từ khu chuồng nuôi lợn thịt được thu gom dẫn qua hệ thống máy ép phân sau đó thu gom dẫn về 02 hồ biogas phủ bạt ($9.000 \text{ m}^3/\text{hồ}$) để xử lý trước khi đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung.

+ Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung, công suất thiết kế $150 \text{ m}^3/\text{ngày}$, quy trình xử lý: bể thu gom- bể điều hòa- bể điều chỉnh pH bậc 1- bể keo tụ - bể tạo bông – bể lắng hóa lý – bể thiếu khí 1- bể hiếu khí 1 - bể thiếu khí 2 - bể hiếu khí 2 - bể lắng sinh học - bể khử trùng) xả thải ra kênh Quản Đàng xã Lê Lợi (nguồn tiếp nhận). Theo Báo cáo của Công ty, Công ty đang nghiên cứu thử nghiệm cải tạo hệ thống xử lý nước thải (bổ sung các bể lắng, điều hòa sau hầm Biogas trước khi dẫn vào hệ thống xử lý nước thải tập trung) để tăng cường khả năng xử lý nước thải đạt quy chuẩn.

Quy chuẩn nước thải đang áp dụng: QCVN 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi cột A ($K_q=0,9$, $K_f=1,1$).

Quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải, Công ty đã lập Nhật ký vận hành trong đó có đầy đủ thông tin theo quy định.

+ Quan trắc môi trường: Công ty có quy mô chăn nuôi 8.400 con/lứa, lượng nước thải phát sinh dưới $200 \text{ m}^3/\text{ngày}$, không thuộc trường hợp phải quan trắc môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP

ngày 10/01/2022 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 46 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025, tuy nhiên tại Giấy phép môi trường đã nêu tần suất quan trắc định kỳ 03 tháng/lần theo đề xuất và cam kết của Công ty. Quá trình hoạt động, Công ty đã thực hiện quan trắc môi trường 05 lần, đang thực hiện lần 6. Kết quả các lần quan trắc nước thải đạt QCVN 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi cột A ($K_q=0,9$, $K_f=1,1$).

- Khí thải: Theo báo cáo của Công ty, mùi phát sinh từ hoạt động chăn nuôi được thu gom, xử lý qua hệ thống píp phun men vi sinh khử mùi toàn bộ khu vực phía trong chuồng nuôi; khoang khử mùi phía cuối các dãy chuồng lắp đặt và vận hành hệ thống píp phun men vi sinh khử mùi và dàn làm mát ngăn mùi, tần suất phun 4 lần/ngày; hệ thống đường ống thu gom nước thải được thiết kế kín, các hố ga thu gom nước thải có nắp đậy bê tông kín khít; lắp đặt bạt che phủ kín bề mặt bể gom phân; lắp đặt, vận hành hệ thống bình bơm điện phun men vi sinh khử mùi tại khu vực nhà ép phân và chứa phân, tần suất phun 02 lần/ngày; trồng cây xanh xung quanh trang trại.

- Về chất thải rắn thông thường:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: gồm giấy các loại, túi nilon, vỏ lon,.... khối lượng phát sinh khoảng 7,5 kg/ngày hợp đồng với UBND xã Lê Lợi (cũ) để thu gom, vận chuyển, xử lý.

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường, gồm (phân lợn ép khô) khối lượng khoảng 1.800 kg/tháng; công cụ, dụng cụ chăn nuôi bị hỏng phát sinh ít; bùn thải từ hệ thống XLNT. Trong đó:

Phân lợn ép khô được đóng bao, thực hiện ủ kỵ khí trong kho phân đã xây dựng theo Giấy phép môi trường. Theo báo cáo của Công ty: một phần tận dụng để bón cây trong khuôn viên trang trại, một số thời điểm người dân gần trang trại xin để bón cây, trong thời gian tiếp theo sẽ tìm đối tác đủ năng lực, chuyển giao để làm phân bón.

Công cụ, dụng cụ chăn nuôi hỏng được lưu giữ tại kho lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường diện tích khoảng 12 m² theo quy định, Công ty đã ký hợp đồng số 1609/HĐCR/TTLL ngày 16/9/2023 (không có thời hạn) với Hộ kinh doanh Vũ Thị Thúy có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh với ngành nghề thu mua phế liệu để bán phế liệu, tuy nhiên từ khi đi vào hoạt động đến nay, Công ty báo cáo khối lượng chất thải trên phát sinh rất ít nên được lưu giữ trong kho để chờ bán phế liệu.

Chưa phát sinh bùn thải do chưa đến kỳ nạo vét.

- Chất thải nguy hại: phát sinh gồm chất thải lây nhiễm, dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải, bóng đèn huỳnh quang thải, chất hấp thụ, vật liệu

lọc, giặt lau, vải nhiễm TPNH, bao bì mềm chứa chất thải nguy hại được thu gom, phân loại lưu giữ tại khu lưu giữ CTNH diện tích khoảng 12 m² đã xây dựng theo Giấy phép môi trường. Công ty đã ký Hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý (Các hợp đồng: số 320/2023/HĐCN/URENCO11 ngày 02/10/2023 với Công ty Cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 11 - URENCO11, số 10.02/2025/HĐXLCT ngày 10/02/2025 và số 02.03/2026/HĐXLCT ngày 02/3/2026 với Công ty TNHH thương mại dịch vụ Toàn Thắng). Các đơn vị này có Giấy phép vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cấp. Theo báo cáo của Công ty, năm 2024, các bao bì đựng thuốc thú y, vật liệu tiêm lợn bàn giao ngay lại cho đơn vị cung cấp, đến cuối năm mới bắt đầu phát sinh các CTNH khác. Năm 2025, Công ty đã thực hiện chuyển giao CTNH vào ngày 16/12/2025 theo chứng từ CTNH số 2025/1-2-3.073.VX với khối lượng như sau: chất thải lây nhiễm 57 kg, dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải 101 kg, bóng đèn huỳnh quang thải 04 kg, chất hấp thụ, vật liệu lọc, giặt lau, vải nhiễm TPNH 50 kg, bao bì mềm chứa CTNH 23 kg.

- Biện pháp ứng phó sự cố môi trường: Công ty đã có kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo Giấy phép môi trường, từ khi đi vào hoạt động đến nay chưa xảy ra sự cố môi trường.

1.3. Các nội dung khác liên quan

- Việc kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải: Công ty đã nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp năm 2024, 2025 và quý I năm 2026 theo quy định.

- Việc thực hiện báo cáo công tác môi trường định kỳ: Công ty đã lập và gửi báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2024, 2025 đến các cơ quan có thẩm quyền.

Từ kết quả nêu trên xác định: Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi đã có thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường, quá trình hoạt động đã có các biện pháp bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, theo báo cáo của Công ty thì hiện nay đang nghiên cứu thử nghiệm cải tạo hệ thống xử lý nước thải (bổ sung các bể lắng, điều hòa sau hầm Biogas trước khi dẫn vào hệ thống xử lý nước thải tập trung đã xây dựng theo đúng Giấy phép môi trường) để tăng cường khả năng xử lý nước thải đạt quy chuẩn, nội dung này cần được báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh - là cơ quan đã cấp Giấy phép môi trường trước khi thực hiện.

2. Về đất đai

2.1. Hồ sơ quản lý, sử dụng đất

Ngày 30/12/2022, Ủy ban nhân tỉnh có Quyết định số 3071/QĐ-UBND cho Công ty thuê 48.104 m² đất thuộc địa giới hành chính xã Lê Lợi, huyện

Kiến Xương (nay là xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên) để sử dụng vào mục đích xây dựng trang trại chăn nuôi (đất nông nghiệp khác - NHK); thời hạn thuê đất đến hết ngày 19/7/2070; hình thức cho thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm. Công ty đã nhận bàn giao đất trên thực địa ngày 09/01/2023 và ký Hợp đồng thuê đất số 01/HĐ-TĐ ngày 09/01/2023 với Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường).

Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG286033 ngày 15/5/2023 với diện tích 48.104 m²; được Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình cấp 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, gồm:

+ Giấy chứng nhận số DG286119 ngày 04/7/2023 gồm 11 công trình: chuồng lợn thịt (1) 1.430 m²; chuồng lợn thịt (2) 1.430 m²; chuồng lợn thịt (3) 1.430 m²; chuồng lợn thịt (4) 1.430 m²; chuồng lợn thịt (5) 1.430 m²; chuồng lợn thịt (6) 1.430 m²; chuồng lợn thịt (7) 1.430 m²; chuồng lợn nhỏ 2 (8) 707,8 m²; chuồng lợn nhỏ 2 (9) 707,8 m²; chuồng lợn nhỏ 2 (10) 707,8 m²; bể nước sạch (11) 33,1 m²;

+ Giấy chứng nhận số DG286120 ngày 04/7/2023 gồm 13 công trình: nhà làm vườn công nhân (12) 25,2 m²; bể nước sạch (13) 33,1 m²; nhà làm vườn công nhân (14) 21 m²; bể nước sạch (15) 34 m²; nhà sát trùng vào chuồng (16) 37,1 m²; nhà đặt máy phát + nhà cơ điện (17) 75 m²; nhà bảo vệ + sát trùng + nhà khách (18) 58,5 m²; nhà ăn ca (19) 84,6 m²; bể biogaz (20) 2.250 m²; bể biogaz (21) 2.250 m²; kho vôi (22) 60 m²; nhà làm vườn (23) 20 m²; khu mổ và lấy bệnh phẩm (24) 20 m²;

+ Giấy chứng nhận số DG286121 ngày 04/7/2023 gồm 08 công trình: nhà đẻ xác heo (25) 20 m²; kho chất thải rắn (26) 12 m²; kho rác thải nguy hại (27) 12 m²; bể điều hòa (28) 77,4 m²; trạm xử lý nước thải (29) 198,8 m²; kho cám (30) 166,5 m²; nhà nghỉ giữa ca và điều hành (31) 346,5 m²; nhà đặt máy tách phân + kho phân (32) 75,4 m².

Trên diện tích đất được thuê, ngoài các công trình đã được cấp chứng nhận tài sản nêu trên, Công ty có 04 ao, gồm: ao số 01 diện tích 1.490 m²; ao số 02 diện tích 1.660 m²; ao số 03 diện tích 1.600 m²; ao số 04 diện tích 1.220 m²; diện tích còn lại là đường nội bộ và cây xanh.

2.2. Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất:

Công ty được miễn 281.408.400 đồng tiền thuê đất, thời gian được miễn 10 năm 10 tháng (từ tháng 03/2023 đến hết tháng 12/2033); đối trừ tiền giải phóng mặt bằng vào tiền thuê đất từ tháng 01/2023 đến tháng 02/2023 và từ tháng 01/2034 đến hết tháng 7/2070 theo các Văn bản: Quyết định số 604/QĐ-CTTBI ngày 22/3/2023 của Cục thuế tỉnh Thái Bình, Thông báo số 1770/TB-

CCTKV ngày 29/3/2023 của Chi cục thuế khu vực Tiền Hải - Kiến Xương.

2.3. Các nội dung khác liên quan

Năm 2024, 2025, Công ty đã lập báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng đất. Tuy nhiên tại phần nơi gửi chưa có UBND huyện Kiến Xương (cũ) và UBND xã Lê Lợi. Tại Biên bản làm việc ngày 06/7/2026 với Đoàn Thanh tra, UBND xã Lê Lợi xác nhận chưa nhận được Báo cáo của Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi.

Từ khi được thuê đất đến nay, Công ty chưa được cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất.

Từ kết quả nêu trên xác định: Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi đã có thủ tục hành chính về đất đai (Quyết định cho thuê đất, Hợp đồng thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành nghĩa vụ tài chính về sử dụng đất thuê. Tuy nhiên, khi lập Báo cáo tình hình sử dụng đất Công ty không gửi đến Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương (cũ) và Ủy ban nhân dân xã Lê Lợi.

3. Về chăn nuôi

3.1. Hồ sơ về chăn nuôi

Công ty được Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Bình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi quy mô lớn số 34/002/2025/ĐKCN ngày 28/5/2025.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty xuất trình sổ sách ghi chép qua trình hoạt động chăn nuôi từ ngày 07/6/2025 đến thời điểm thanh tra bao gồm nhật ký sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin, bổ trợ dinh dưỡng, hóa chất đang sử dụng tại trang trại và các hợp đồng hợp tác gia công heo thịt số 200321/GCHT ngày 20/3/2021 giữa Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi và Công ty Cổ phần trang trại Hoàng Thái (Thời hạn thực hiện hợp đồng 10 năm).

3.2. Về chăn nuôi

- Quy mô chăn nuôi: Trang trại nuôi lợn của Công ty TNHH Chăn nuôi Lê Lợi có quy mô chăn nuôi lớn có quy mô 8.400 lợn thịt/lứa, tại thời điểm thanh tra, trang trại đang chăn nuôi 7.900 lợn thịt, đạt 94% công suất thiết kế.

- Hệ thống chuồng trại: Trang trại nuôi được xây dựng khép kín gồm 07 chuồng lợn thịt với diện tích 1.430 m²/chuồng, 03 chuồng lợn nhỏ; khoảng cách giữa các dãy chuồng khoảng 5m. Khu vực chuồng nuôi được trang bị đầy đủ thiết bị với hệ thống làm mát bằng nước, quạt hút gió, máng ăn tự động, uống nước tự động, chuồng nền, chăn nuôi riêng biệt các đối tượng lợn, cùng vào - cùng ra (all in - all out) ... phù hợp với đối tượng vật nuôi là lợn thịt. Mô hình chuồng trại lạnh khép kín, nhiệt độ luôn nằm ở mức ổn định từ 18 - 25°C. Thức ăn chăn nuôi được đựng trong các silô chứa tại các dãy chuồng nuôi, từ các silô

thức ăn được cấp trực tiếp cho đàn lợn tại các máng ăn. Trang thiết bị khác phục vụ chăn nuôi phù hợp với chăn nuôi lợn thịt như vách ngăn chuồng, hệ thống chiếu sáng, máy bơm rửa chuồng, hệ thống quạt, hệ thống điện, báo động, hệ thống cung cấp nước uống cho lợn, tắm làm mát,

- Nguồn nước phục vụ chăn nuôi: Trang trại có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi. Nước dùng trong vệ sinh chuồng trại và làm mát chuồng trại từ 01/1/2024-T5/2025, công ty sử dụng nước máy do Công ty TNHH Đoàn Trương Trọng cung cấp theo hợp đồng số 6062/HĐCN ngày 30/12/2023, từ tháng 6/2025 - nay, Công ty sử dụng nước ngầm trong chăn nuôi.

- Khoảng cách từ khu chăn nuôi đến khu dân cư, nguồn gây ô nhiễm: khi thực hiện thủ tục đầu tư, Chủ đầu tư đã phối hợp cùng chính quyền địa phương xác định khoảng cách (Văn bản số 298/UBND-TCKH ngày 22/4/2021 của UBND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (cũ)), xác định khoảng cách từ khu chuồng trại và khu xử lý chất thải chăn nuôi của dự án đến vị trí quy hoạch bãi rác của xã Lê Lợi khoảng 620 m; khoảng cách từ ranh giới của dự án đến khu dân cư gần nhất khoảng 420 m và khoảng cách từ khu chuồng trại và khu xử lý chất thải chăn nuôi của dự án đến khu dân cư gần nhất khoảng 520 m; khoảng cách từ ranh giới của dự án đến trang trại liền kề (thuộc xã Tiền Hải) khoảng 110 m và khoảng cách từ khu chuồng trại và khu xử lý chất thải chăn nuôi của dự án đến trang trại liền kề (thuộc xã Vũ Lăng, huyện Tiền Hải) khoảng 140 m; khoảng cách từ khu chuồng trại và khu xử lý chất thải chăn nuôi của dự án đến trường học, nhà máy nước và UBND xã Lê Lợi đều lớn hơn 1,5 km.

- Thực hiện việc kê khai chăn nuôi: theo báo cáo của Công ty và kết quả xác minh tại UBND xã Lê Lợi (ngày 06/7/2026), Công ty đã thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi định kỳ vào các thời gian chăn nuôi thực tế; năm 2024, 2025 Công ty thực hiện bằng hình thức kê khai bản giấy, năm 2026 thực hiện kê khai điện tử.

Nội dung trong các bản kê khai phù hợp với số lượng lợn giống nhập và lợn xuất chuồng, thời điểm kê khai đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của luật chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Việc phòng trừ dịch bệnh; khử trùng, tiêm vacxin, điều trị bệnh cho lợn: Công ty Cổ phần trang trại Hoàng Thái là đơn vị cung cấp toàn bộ con giống và các thuốc điều trị, thức ăn chăn nuôi; Công ty Cổ phần trang trại Hoàng Thái là đơn vị sản xuất lợn giống, có các hợp đồng mua thức ăn, thuốc thú y của các đơn vị đủ điều kiện theo quy định.

Công ty ký hợp đồng với cán bộ kỹ thuật có chứng chỉ hành nghề thú y (ông Phạm Văn Hoàng - Đại học ngành thú y) và các lao động chăn nuôi có kinh nghiệm; bố trí ăn ở cố định trong Công ty phụ trách việc điều trị bệnh cho lợn, phòng trừ dịch bệnh, khử trùng, tiêu độc diệt vật chủ trung gian, kiểm soát chặt chẽ nguồn thức ăn cung cấp cho gia súc nuôi, tiêu độc sát trùng các phương tiện vận chuyển ra vào trại nhằm đảm bảo an toàn cho đàn gia súc. Công ty ban hành Quy trình an toàn sinh học quy định về sát trùng, phòng dịch bệnh, vệ sinh chuồng trại, xử lý heo chết, tiêm vaccin, cụt thể:

+ Về khử trùng, phòng bệnh: Công ty thiết kế các hố khử trùng hóa chất trước cổng vào khu chăn nuôi và mỗi dãy chuồng; cách ly tuyệt đối người lạ vào chuồng chăn nuôi, đối với người trực tiếp chăn nuôi phải thay giày, dép, áo, quần trước khi vào chuồng nuôi; không để các phương tiện đi lại từ bên ngoài (xe đạp, xe máy, ô tô...) gần chuồng nuôi; dụng cụ dọn vệ sinh phải sử dụng riêng biệt cho từng dãy chuồng, từng hộ. Định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi, định kỳ thực hiện tiêu độc khử trùng theo lịch của cơ sở và theo các đợt phát động của địa phương; phát quang bụi rậm, diệt chuột, ruồi, muỗi và côn trùng gây hại. Khi phát hiện có dấu hiệu của dịch bệnh, công ty sẽ nhanh chóng báo cáo ngay với cán bộ thú y cấp xã và trạm Thú y trên địa bàn, thực hiện khoanh vùng ổ dịch và thực hiện tiêu độc, khử trùng, tiêu hủy xác lợn theo đúng quy định. Từ ngày 01/01/2024 đến nay chưa xảy ra dịch bệnh nào trên lợn tại Trại.

+ Phương án xử lý động vật chết: xác lợn chết không do dịch bệnh được tận dụng chế biến làm thức ăn nuôi chó canh giữ tại trại và cá trong 04 ao môi trường; xác lợn chết do dịch bệnh (trong trường hợp xảy ra dịch bệnh): Công ty sẽ thông báo ngay cho các cơ quan liên quan tại địa phương và chờ phương án hướng dẫn xử lý của các cơ quan chuyên môn; trong quá trình chờ phương án xử lý, Công ty chủ động thực hiện các biện pháp thu gom, tiêu độc, khử trùng theo đúng quy định tại QCVN 01-41:2011/BNNT và Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn (Quy trình khai báo dịch, sát trùng, tiêu độc, xử lý xác chết động vật). Công ty có hợp đồng với đơn vị có năng lực xử lý chất thải nguy hại thực hiện tiêu hủy dưới sự giám sát của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương để đảm bảo tuân thủ kỹ thuật theo quy định.

Về tiêm vaccin phòng cho đàn lợn, Công ty triển khai sử dụng Vaccin phòng dịch theo quy định và hướng dẫn của Công ty cổ phần Trại Hoàng Thái.

Từ kết quả nêu trên xác định: Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi đã có thủ tục hành chính về chăn nuôi, thực hiện chăn nuôi (gia công) cho Công ty cổ phần Trại Hoàng Thái, tiếp nhận lợn giống, thức ăn, thuốc thú y và hoạt động chăn

nuôi theo hướng dẫn của Công ty cổ phần trang trại Hoàng Thái và quy định, thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi đến Ủy ban nhân dân xã Lê Lợi.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Kết quả đạt được.

Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi được UBND tỉnh cho thuê đất để thực hiện Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi lợn, đã đầu tư thực hiện Dự án theo chấp thuận, tạo hiệu quả kinh tế, xã hội.

- Về đất đai: Công ty đã có đủ thủ tục về đất đai (Quyết định cho thuê đất, hợp đồng thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), sử dụng đất đúng mục đích được thuê, chấp hành việc nộp tiền thuê đất (được miễn tiền thuê đất và đối trừ tiền thuê đất vào tiền giải phóng mặt bằng); quá trình sử dụng đất đã lập Báo cáo việc sử dụng đất hằng năm.

- Về Bảo vệ môi trường: đã có thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường (Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt, Giấy phép môi trường); quá trình hoạt động đã đầu tư các biện pháp xử lý chất thải gồm nước thải, mùi, chất thải rắn thông thường, chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại; nộp phí bảo vệ môi trường.

- Về chăn nuôi: đầu tư hệ thống chuồng trại chăn nuôi theo đúng thiết kế, quá trình chăn nuôi đã thực hiện các biện pháp phòng trừ dịch bệnh, sử dụng thức ăn, thuốc có nguồn gốc rõ ràng, thực hiện báo cáo tình hình chăn nuôi theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Quá trình sử dụng đất đã lập Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đất, đã gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, tuy nhiên không gửi báo cáo đến UBND huyện Kiến Xương (cũ) và UBND xã Lê Lợi.

Trách nhiệm để xảy ra tồn tại, hạn chế thuộc Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi, trực tiếp là Giám đốc Công ty và Nhân viên văn thư của Công ty.

Nguyên nhân: Theo báo cáo của Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi, Báo cáo tình hình sử dụng đất hằng năm là loại báo cáo mới phát sinh từ Luật Đất đai năm 2024, Công ty đã nghiên cứu thực hiện nhưng do sơ xuất trong việc gửi Văn bản dẫn đến hạn chế nêu trên..

IV. Kiến nghị

Từ kết quả nêu trên, căn cứ Luật Thanh tra năm 2025, điểm b khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 101 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị:

1. Xử lý về trách nhiệm và khắc phục tồn tại, hạn chế

Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi rút kinh nghiệm do để xảy ra tồn tại, hạn chế nêu tại Mục 2 Phần III của Kết luận thanh tra; gửi bổ sung Báo cáo tình hình sử dụng đất năm 2024, 2025 đến Ủy ban nhân dân xã Lê Lợi để lưu giữ, quản lý theo quy định, thời hạn hoàn thành trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra.

2. Kiến nghị khác liên quan

Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường cụ thể việc nghiên cứu, cải tạo hệ thống xử lý nước thải để được hướng dẫn thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2.5 Điều 2 Giấy phép môi trường số 93/GP-UBND ngày 12/12/2023.

3. Tổ chức thực hiện

Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra, gửi báo cáo kết quả bằng văn bản kèm hồ sơ, chứng từ chứng minh về Thanh tra tỉnh trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra, nội dung có thời hạn riêng thực hiện theo thời hạn đã ấn định. Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; trường hợp chậm hoặc không thực hiện, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra của Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên về việc chấp hành pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường và chăn nuôi của Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi tại xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên./. *Ch*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân xã Lê Lợi;
- Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi;
- Các phòng nghiệp vụ: 1, 4, 6;
- Trang Thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ ĐTT. *Ch*

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Xuân Khánh

UBND TỈNH HƯNG YÊN
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Kết luận thanh tra số 59/KL-TTT ngày 30/7/2026 của Thanh tra tỉnh Hưng Yên)

I. Tổng hợp vi phạm và xử lý vi phạm về kinh tế

STT	Cơ quan tổ chức cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Tổng giá trị vi phạm		Kiến nghị thu hồi				Xuất toán	Giảm trừ quyết toán	Xử lý khác		Ghi chú
			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Về ngân sách nhà nước		Về cơ quan tổ chức, đơn vị (không phải NSNN)						
					Tiền (Tr.đ)	Nhà đất (m ²)	Tiền (Tr.đ)	Nhà đất (m ²)	Tiền (Tr.đ)	Tiền (Tr.đ)	Tiền (Tr.đ)	Tiền (Tr.đ)	
													Không có

II. Tổng hợp kiến nghị xử lý trách nhiệm

STT	Tên Tổ chức /Cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyên cơ quan công an	Chuyên cơ quan chức năng khác	
1	Công ty TNHH chăn nuôi Lê Lợi, trực tiếp là Giám đốc Công ty và nhân viên văn thư.	Quá trình sử dụng đất đã lập Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đất gửi cấp có thẩm quyền, tuy nhiên không gửi báo cáo đến UBND huyện Kiến Xương (cũ) và UBND xã Lê Lợi.	Rút kinh nghiệm			